

Số: /BC-UBND

Phổ An, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO
Báo cáo tổng kết thực hiện Luật tổ chức Chính phủ năm 2015
(đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019)

Thực hiện Công văn số 324/PNV ngày 28/9/2022 của Phòng Nội vụ thị xã Đức Phổ về việc đề nghị Báo cáo tổng kết thực hiện Luật tổ chức Chính phủ năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019). UBND xã Phổ An báo cáo kết quả thực hiện Luật tổ chức Chính phủ năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019) như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT.

1. Đánh giá việc triển khai, thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan mình trong quá trình triển khai thực hiện Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019):

Nhiệm vụ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (HĐND) và Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã đã được quy định cụ thể tại [Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023](#) của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Theo đó:

1.1. Chủ tịch HĐND cấp xã:

- Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã. Thay mặt Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã giữ mối liên hệ với Ủy ban nhân dân, các cơ quan nhà nước, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam cùng cấp, các tổ chức xã hội khác và công dân. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân và các nhiệm vụ sau:

- Chủ trì xây dựng quy chế làm việc, nội dung, kế hoạch công tác hàng năm, quý, tháng của Hội đồng nhân dân cấp xã; phân công công việc trong Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã; chỉ đạo xây dựng và phê duyệt kế hoạch công tác năm, quý, tháng của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã; kiểm tra, đôn đốc, điều phối hoạt động của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác; theo dõi, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của từng thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã; trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã và các cơ quan nhà nước cấp trên; ký các văn bản theo quy định và theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân

dân cấp xã; định kỳ báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã với cấp trên; chỉ đạo sơ kết, tổng kết công tác hàng năm, 6 tháng, quý, tháng theo quy định;

- Là đại diện của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã trong mối quan hệ công tác với các cơ quan ở cấp xã và cấp trên; ủy nhiệm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ khi vắng mặt tại cơ quan theo quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm về việc sử dụng tài chính, tài sản được cấp có thẩm quyền giao cho Hội đồng nhân dân cấp xã theo quy định; triệu tập và chủ tọa các kỳ họp, hội nghị, cuộc họp định kỳ, đột xuất; các nhiệm vụ khác theo quy định của Đảng, của pháp luật có liên quan và cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ.

1.2. Phó Chủ tịch HĐND cấp xã:

Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân và của Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã chỉ đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã trong phạm vi được phân công; ký các văn bản và giải quyết công việc của Thường trực Hội đồng nhân dân khi được Chủ tịch Hội đồng nhân dân ủy nhiệm; chủ trì hoặc tham gia các hội nghị, cuộc họp khi được Chủ tịch Hội đồng nhân dân phân công; triệu tập và chủ tọa các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã hoặc theo quy định tại quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân cấp xã; các nhiệm vụ khác theo quy định của Đảng, của pháp luật có liên quan và cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ.

1.3. Chủ tịch UBND cấp xã:

- Lãnh đạo và điều hành công việc của Ủy ban nhân dân, các thành viên Ủy ban nhân dân cấp xã; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp, pháp luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã; thực hiện các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; phòng, chống quan liêu, tham nhũng; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ tài sản của cơ quan, tổ chức, bảo hộ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân; thực hiện các biện pháp quản lý dân cư trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật;

- Quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sở, tài sản, phương tiện làm việc và ngân sách nhà nước được giao theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật, tiếp công dân theo quy định của pháp luật; ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; áp dụng các biện pháp để giải quyết các công việc đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do cơ quan nhà nước cấp trên phân cấp, ủy quyền; các

nhiệm vụ khác theo quy định của Đảng, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, của pháp luật có liên quan và cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ.

1.4. Phó Chủ tịch UBND cấp xã:

- Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực và địa bàn công tác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công; chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai công việc theo lĩnh vực, địa bàn; được sử dụng quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã khi giải quyết các công việc và ký các văn bản khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ủy quyền;

- Chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về lĩnh vực công tác được giao và về những quyết định chỉ đạo, điều hành của mình; cùng Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tập thể về toàn bộ hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã trước Đảng ủy, Hội đồng nhân dân cấp xã và Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp trên. Đối với những vấn đề vượt quá phạm vi thẩm quyền thì Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định;

- Khi giải quyết công việc, nếu có vấn đề liên quan đến phạm vi và trách nhiệm giải quyết công việc của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân khác thì chủ động trao đổi, phối hợp để thống nhất cách giải quyết; nếu vẫn còn ý kiến khác nhau thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định; các nhiệm vụ khác theo quy định của Đảng, của pháp luật có liên quan, của cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ và theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

2. Về phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương:

2.1. Đánh giá về phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương đáp ứng yêu cầu của Đảng tại Nghị quyết số 18-NQ/TW theo ngành, lĩnh vực được giao quản lý:

- Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị Trung ương lần thứ 6, khóa XII đã khẳng định “Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; đồng thời, xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành, các địa phương trong việc xây dựng, kiện toàn tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế”.

- Việc phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương là vấn đề được đặt ra trên hai phương diện lý luận và thực tiễn hiện nay. Phân cấp là việc phân định nhiệm vụ, quyền hạn cho từng cấp hành chính để việc quản lý được thuận lợi và hiệu quả. Bản chất của phân cấp là việc cấp trên chuyển giao những nhiệm vụ, quyền hạn nhất định do cấp mình đang nắm giữ cho cấp dưới thực hiện với nguyên tắc cấp dưới có đủ điều kiện, năng lực thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn ấy.

- Nội dung của phân cấp là giao cho các cấp chính quyền, các bộ phận trong bộ máy nhà nước những nhiệm vụ, quyền hạn để thực hiện, giải quyết những công việc nhất định. Những nhiệm vụ, quyền hạn được giao cho các cơ quan nhà nước

mỗi cấp được xác định sao cho phù hợp, căn cứ vào vị trí, tính chất và chức năng của từng cơ quan, đơn vị trong bộ máy nhà nước, được thể hiện dưới dạng các quyền, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị đó.

- Phân cấp giữa Trung ương và địa phương thực chất là việc phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể giữa các cơ quan Trung ương và địa phương. Các cấp chính quyền địa phương có những nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và nguồn lực của mình tùy theo khả năng thực tế của địa phương để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được trao, sự phân định ấy được thể hiện trên cơ sở các quy định của pháp luật. Nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền mỗi cấp hành chính từ Trung ương đến cơ sở được quy định phù hợp với khả năng và phạm vi quản lý của mỗi cấp chính quyền, sao cho phát huy hết thế mạnh của mỗi cấp.

- Những nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp chính quyền địa phương được thực hiện thông qua các cơ quan nhà nước ở địa phương như Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân... Tuy nhiên, hoạt động của các cơ quan này vẫn luôn đặt dưới sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan trung ương.

- Phân quyền giữa Trung ương và địa phương là sự phân giao quyền lực giữa các cấp chính quyền, mỗi cấp có nhiệm vụ, quyền hạn riêng của mình, hạn chế việc can thiệp vào nhiệm vụ, quyền hạn của nhau, nhưng cấp trên có thể kiểm tra, thanh tra cấp dưới theo quy định của pháp luật. Có thể nói, phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương có nhiều điểm tương đồng, thực chất là sự phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn nhằm tăng tính chủ động, chịu trách nhiệm của mỗi cấp hành chính.

- Việc phân quyền một cách rõ ràng sẽ tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, đặc biệt là khi có vấn đề nảy sinh. Sự phân định hợp lý về nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương bằng các văn bản pháp luật sẽ là tiêu chí để đánh giá tính hợp pháp, trách nhiệm, hiệu quả trong hoạt động của mỗi cơ quan nhà nước.

- Phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương góp phần phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trên cơ sở phân định rõ, cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mỗi cấp trong bộ máy chính quyền nhà nước; mặt khác, bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất và thông suốt của chính quyền Trung ương, tăng cường kỷ luật, kỷ cương để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước phục vụ tốt hơn nhu cầu và lợi ích của nhân dân, thúc đẩy kinh tế - xã hội ở từng địa phương phát triển, trên cơ sở phát huy thế mạnh của mỗi địa phương trong một nhà nước thống nhất.

- Việc phân cấp, phân quyền hợp lý, chính xác sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển dân chủ thông qua việc cung cấp những cơ hội tốt hơn để người dân tham gia tích cực và trực tiếp hơn vào các quá trình ra quyết định của các cơ quan nhà nước; tăng cường hiệu quả của việc cung cấp các dịch vụ công; thúc đẩy sự phát triển về kinh tế, xã hội dựa trên sự am hiểu chính xác điều kiện kinh tế - xã hội và các đặc điểm về địa lý, dân cư... của chính quyền địa phương, trên cơ sở đó đề ra các kế

hoạch và chính sách đúng đắn cho việc phát triển, phát huy thế mạnh của mỗi địa phương; tăng cường sự chủ động, minh bạch, trách nhiệm giải trình và năng lực giải quyết các công việc của các cơ quan chính quyền địa phương; tăng cường sự giám sát một cách trực tiếp và hiệu quả của nhân dân, thúc đẩy tự quản địa phương.

Tăng cường phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương luôn gắn liền với đề cao và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Hoạt động của các cấp chính quyền địa phương luôn chịu sự kiểm tra, giám sát của chính quyền Trung ương, đảm bảo giữ vững nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, thuộc về nhân dân.

2.2. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 11/9/2023 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước:

- Cần bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất về thể chế, chính sách, chiến lược và quy hoạch đối với các ngành, lĩnh vực; bảo đảm sự thông suốt, minh bạch của nền hành chính quốc gia. Thực hiện phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương, nhưng phải đảm bảo nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất.

- Đảm bảo tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao. Mỗi địa phương sẽ có những thế mạnh riêng, với phạm vi thẩm quyền của mình, chính quyền địa phương cần phát huy, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Việc đảm bảo tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương phải được xem là nguyên tắc căn bản trong phân cấp, phân quyền. Khi đã tăng tính chịu trách nhiệm, chính quyền địa phương phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thẩm quyền được giao, tránh việc đùn đẩy trách nhiệm hoặc trông chờ, ỷ lại vào Trung ương.

- Việc phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương phải trên cơ sở chính quyền địa phương bảo đảm được năng lực, điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân quyền, phân cấp và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân quyền, phân cấp. Rõ ràng, không thể phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương những việc mà bộ máy này không thể thực hiện được, vì như vậy sẽ làm mất đi tính hiệu lực, hiệu quả của nền công vụ. Việc lựa chọn chủ thể quản lý phải xuất phát từ tiêu chí hiệu quả, có nghĩa là cấp nào có khả năng đạt được mục tiêu, chất lượng và yêu cầu quản lý với chi phí ít nhất và thời gian ngắn nhất thì nên giao nhiệm vụ tương ứng cho cấp đó.

- Bảo đảm tính phù hợp. Điều này đòi hỏi việc phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương phải trên cơ sở đánh giá các yếu tố khách quan tác động đến hoạt động quản lý nhà nước(2). Phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước phải phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn; phù hợp với đặc thù quản lý nhà nước trong từng ngành, lĩnh vực. Mỗi ngành kinh tế - xã hội, lĩnh vực công tác đòi hỏi những phương thức thực hiện và cơ chế quản lý thích hợp. Phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương còn phải đảm bảo tính phù hợp với đặc điểm của đơn vị hành chính - lãnh thổ. Đơn vị hành chính - lãnh thổ là

địa bàn được hình thành dựa theo các tiêu chí như yếu tố dân cư, địa lý, diện tích, địa bàn nông thôn, đô thị, đồng bằng, vùng biên giới, miền núi, hải đảo... Tính đặc thù của đối tượng và địa bàn quản lý chi phối tính chất nhiệm vụ, nội dung và phương thức quản lý nhà nước. Do vậy, với các địa bàn hành chính lãnh thổ khác nhau thì cũng cần có sự phân cấp, phân quyền phù hợp giữa chính quyền Trung ương và chính quyền địa phương.

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy các cơ quan chính quyền địa phương nhằm nâng cao hơn nữa năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan chính quyền địa phương, tránh hình thức trong hoạt động của chính quyền địa phương. Trước yêu cầu đổi mới tổ chức và hoạt động của các cấp chính quyền hiện nay, nhất là việc hợp nhất một số cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, cần có những lộ trình thích hợp để đảm bảo cho hoạt động của tổ chức, đáp ứng yêu cầu chung của nền công vụ(3).

- Bảo đảm sự kiểm soát, thanh tra, kiểm tra của Trung ương đối với địa phương. Đây là một yêu cầu căn bản trong phân cấp, phân quyền. Phân cấp, phân quyền nhưng phải luôn giữ cho chính quyền Trung ương vững mạnh, đủ khả năng để giải quyết những vấn đề quan trọng của đất nước. Khắc phục tình trạng không hoặc khó kiểm soát của chính quyền Trung ương đối với chính quyền địa phương.

Phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương là yêu cầu tất yếu đặt ra trong bối cảnh đổi mới hiện nay để bộ máy nhà nước vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện tốt phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển của đất nước, đáp ứng được yêu cầu hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về thuận lợi trong triển khai thực hiện Luật:

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời xây dựng và hoàn thiện thể chế, bảo đảm phù hợp với chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo tinh thần các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, làm cơ sở để các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện. Cụ thể, đã trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV. Trình Chính phủ ban hành 20 nghị định và 05 nghị quyết về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, biên chế, tinh giản biên chế, CBCCVC (hiện đang tiếp tục xem xét, ban hành 02 nghị định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý; về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố).

2. Về khó khăn, vướng mắc:

- Bộ máy nhà nước còn chịu ảnh hưởng của cơ chế tập trung, bao cấp, vì vậy vẫn còn tình trạng tập trung quyền lực khá cao vào các cơ quan trung ương, chưa mạnh dạn giao quyền cho địa phương, còn tình trạng trông chờ, ỷ lại vào Trung

ương. Khi chính quyền địa phương không được trao quyền quyết định những vấn đề quan trọng sẽ là trở ngại cho sự phát triển của địa phương.

- Khi quyền lực vẫn tập trung vào các cơ quan trung ương sẽ dẫn đến tình trạng quan liêu, thiếu thực tế, một số văn bản ban hành thiếu tính khả thi hoặc khó có thể thực hiện được. Thực tế thời gian qua cho thấy, không ít những văn bản của một số bộ không thể triển khai vì thiếu tính khả thi hoặc không phù hợp với thực tiễn địa phương. Đây là một rào cản lớn khi chúng ta đang đẩy mạnh phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương.

- Trong bối cảnh nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, với những thách thức và yêu cầu trong quản lý trên mọi lĩnh vực, sẽ khó có thể xây dựng một nền quản lý công hiệu quả nếu vẫn duy trì việc tập trung quyền lực vào các cơ quan trung ương.

- Mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở các cấp, các địa phương gần giống nhau, trong khi lại áp dụng cho các đơn vị hành chính - lãnh thổ rất khác nhau (miền núi, hải đảo, ...) nên chính quyền địa phương khó hoạt động hiệu quả, chưa phát huy được thế mạnh của mỗi địa phương, làm hạn chế tính đa dạng trong sự phát triển của các địa phương. Thực tế cho thấy, mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở các địa bàn khác nhau thì phải khác nhau; không thể có một mô hình thống nhất cho đồng bằng, miền núi, hải đảo hay vùng biển. Và cũng tương tự như vậy, không phải địa phương nào, tỉnh nào cũng được phân cấp, phân quyền như nhau, bởi điều này còn phụ thuộc vào điều kiện, khả năng thực hiện ở mỗi địa phương. Chính quyền đô thị sẽ được phân cấp những mảng công việc phù hợp với khả năng của chính quyền đô thị và đương nhiên sẽ không giống với chính quyền nông thôn hay miền núi, hải đảo. Như vậy, sẽ khó có một mô hình phân cấp, phân quyền chung cho mọi chính quyền địa phương.

- Thẩm quyền, trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương được phân định không rõ ràng, quyền lực không đủ mạnh, các điều kiện về tổ chức, cán bộ, tài chính, ngân sách, cơ sở vật chất để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn chưa bảo đảm để thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp. Các cơ quan chính quyền địa phương, nhất là Hội đồng nhân dân ở một số địa phương hoạt động còn mang tính hình thức, hiệu quả thấp. Nhiều cơ quan chính quyền địa phương thiếu năng động, chủ động và sáng tạo trong công việc.

Do chưa mạnh dạn phân cấp, phân quyền cho địa phương nên nhiều công việc cơ quan chính quyền địa phương có khả năng giải quyết nhưng không có quyền giải quyết, các cơ quan cấp trên không có khả năng giải quyết hiệu quả nhưng lại có quyền giải quyết, dẫn đến nhiều công việc ùn tắc, chậm trễ, kém hiệu quả. Mâu thuẫn này đã ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước. Năm là, việc kiểm soát, thanh tra, kiểm tra của chính quyền Trung ương đối với hoạt động của các cơ quan chính quyền địa phương trong quá trình phân cấp, phân quyền chưa tốt dẫn đến nhiều địa phương lợi dụng việc phân cấp, phân quyền để đưa ra các quyết sách vì lợi ích cục bộ hoặc thực hiện theo hướng có lợi cho địa phương, thậm chí sẵn sàng vi phạm các quy định do cơ quan trung ương ban hành. Phân cấp, phân

quyền mà không gắn liền với tăng cường đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra sẽ kéo theo nhiều hậu quả khó lường. Ví dụ, việc giao quyền chủ động cho các địa phương tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông, đồng thời, sử dụng kết quả đó để xét tuyển đại học, nhưng lại thiếu kiểm tra, kiểm soát đã dẫn đến hàng loạt những tiêu cực, sai phạm trong thời gian vừa qua.

3. Về tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Trong giai đoạn trước đây, các nội dung về phân cấp, phân quyền giữa Trung ương và địa phương trong quá trình hoàn thiện thể chế có mặt hạn chế (Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phải quyết định nhiều vấn đề cụ thể), chưa bảo đảm yêu cầu về đổi mới hoạt động của Chính phủ theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; việc quản lý, sử dụng biên chế ở các bộ, ngành, địa phương chưa đúng với quy định của pháp luật như sử dụng biên chế sự nghiệp (viên chức) để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại các cơ quan, tổ chức hành chính; định mức biên chế sự nghiệp chưa được sửa đổi phù hợp với đặc điểm vùng, miền, đặc biệt lĩnh vực giáo dục - đào tạo và y tế; việc đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển sang cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập còn chậm và chưa đạt yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW; tinh giản biên chế giai đoạn đến năm 2021 tuy đạt được chỉ tiêu về số lượng nhưng ở một số nơi chưa thực sự gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC và theo vị trí việc làm.

III. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG SỬA ĐỔI TRONG LUẬT TỔ CHỨC CHÍNH PHỦ

1. Đối với các Bộ, ngành Trung ương đề nghị có ý kiến đối với nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung:

- Xác định rõ phạm vi quản lý đa ngành, đa lĩnh vực của các bộ, ngành; đồng thời nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của các bộ, ngành; qua đó hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tập trung công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, bảo đảm chất lượng, tiến độ đã đề ra: các bộ, ngành cần khẩn trương xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập, danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo ngành, lĩnh vực; hướng dẫn về định mức kinh tế - kỹ thuật; đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá để làm căn cứ giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; ban hành thông tư hướng dẫn về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập (tiêu chí, điều kiện thành lập, mô hình tổ chức quản lý, ...), xác định vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực theo phân công của Chính phủ; tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo yêu cầu của Nghị quyết số 04/NQ-CP và thực hiện mô hình chính quyền đô thị trong tình hình mới; nghiên cứu, xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy định khung số lượng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện cùng với thời điểm xây dựng cơ cấu tổ chức của Chính

phủ khóa XVI nhiệm kỳ 2026-2031, bảo đảm việc sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính từ Trung ương đến địa phương được tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo yêu cầu, chủ trương của Đảng, Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Ban Chỉ đạo đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: cần tập trung rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong của tổng cục, cục thuộc bộ (nhất là các tổng cục sau khi sắp xếp), kiện toàn cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định của Chính phủ.

- Đề xuất các nội dung cụ thể để sửa đổi, bổ sung luật hiện hành theo tinh thần của Hiến pháp năm 2013 và các Nghị quyết của Đảng, cụ thể:

+ Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ, chính quyền địa phương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

+ Về vị trí, vai trò của Chính phủ là cơ quan hành chính Nhà nước cao nhất, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội.

+ Chính phủ thực hiện nhiệm vụ quản lý vĩ mô, xây dựng chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công cụ kiểm tra, giám sát, bảo đảm thống nhất, thông suốt, kỷ luật, kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả của nền hành chính quốc gia.

- Tổ chức các Bộ, các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện đa ngành, đa lĩnh vực

+ Quy định hợp lý về số lượng cấp phó các Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

+ Về các quy định để hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực của cơ quan thực hiện quyền hành pháp đối với các cơ quan thực hiện quyền lập pháp, quyền tư pháp.

2. Đối với địa phương đề nghị có ý kiến đối với nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung về:

- Quản lý biên chế và thực hiện tinh giản biên chế gắn với hoàn thiện vị trí việc làm theo đúng chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ: gắn tinh giản biên chế với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, cải cách chính sách tiền lương, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN, thu hút người có tài năng vào làm việc trong hệ thống chính trị. Tập trung thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW về xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn hệ thống chính trị; Kết luận số 40-KL/TW về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030: trọng tâm là lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của các bộ, ngành, địa phương. Thực hiện nhiệm vụ được Bộ Chính trị giao, Bộ Nội vụ đang phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tiến hành sơ

kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, nội dung sơ kết đánh giá tập trung vào những việc đang triển khai, những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới và những kiến nghị, đề xuất với cơ quan có thẩm quyền, trong đó có kiến nghị, đề xuất Bộ Chính trị ban hành kết luận làm cơ sở để các bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai trong giai đoạn tới, theo đó sẽ nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, cấp ủy, tổ chức đảng, CBCCVV trong hệ thống chính trị, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tạo sự thống nhất trong việc triển khai thực hiện và phân đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng.

Trên đây là báo cáo tổng kết thực hiện Luật tổ chức Chính phủ năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2019) xã Phổ An kính báo./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ thị xã;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã ;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hà